

# NHỚ TRÂU

## VỖ ĐẮC DỰ

*Con trâu có một hàm răng  
 Ăn cỏ đất bằng uống nước bờ ao  
 Hỡi nào còn sống mà ở với tao  
 Bây giờ mà chết tao cầm dao tao xẻ thịt  
 mà*

*Thịt mà tao nấu linh binh  
 Da mà tao bịt trống tụng kinh trong  
 chùa*

*Sừng mà tao tiện con cờ  
 Cán dao cán mác, lược dây lược thưa.*

Bài ca dao như lời vắn tắt cho loài vật mà con người đã chịu ơn nó trong suốt hàng ngàn năm lịch sử nghề trồng lúa nước. Nhưng cũng chỉ có vậy thôi, những lời ca dao thật đến xót xa, vốn như cái bản chất người nông dân chất phác, thiết tha, có sao thì nói vậy.

Tôi thuộc bài ca dao này hồi còn rất nhỏ, khi chưa biết chữ, dân làng tôi ai cũng thuộc, truyền miệng cho nhau qua tiếng hát ru em. Giọng trẻ con thì lành lốt vô tư, giọng người già thì trầm buồn man mác. Nhưng ngày nay bài ca dao này không mấy ai còn nhớ, nó bị lãng quên dần trước sức phát triển của nền văn minh cơ khí. Con trâu trong sản xuất bị đẩy xuống hàng thứ yếu từ mấy chục năm nay, rồi giờ đây gần như chính thức bị loại trừ. Đó là chuyện bình thường của quy luật phát triển.

Có lẽ chúng tôi thuộc thế hệ con cháu nông dân cuối cùng gắn bó với hình ảnh làng quê “con trâu đi trước cái cày theo sau”. Chúng tôi mang theo mớ hành trang ấy từ làng quê ra phố chợ để trở thành những thị dân, để rồi với bao tất bật công việc của thường ngày, cái tình quê ấy cứ lắng sâu trong ký ức. Đôi lúc thành thơ, được ngồi lại với bạn bè đồng hương đồng khí, mỗi người kể lại một vài mẩu chuyện quê, mới quá nửa đời người mà cứ như cổ tích. Lần nọ, cũng mới đây thôi, có anh bạn nghệ sĩ sân khấu cải lương người gốc U Minh Hạ, được một đài truyền hình mời giới thiệu chân dung nghệ sĩ và giao lưu với khán giả trong một chương trình



ANH TRẦN VIỆT ĐỨC

truyền hình trực tiếp. Bỗng dung trước bao khán giả ái mộ và những câu hỏi về đời tư, về nghề nghiệp, người nghệ sĩ lại muốn nói những điều mà không ai hỏi. Đó là cái tình quê với bao kỷ niệm của một thời đồng ruộng. Cái thời mà dân quê anh chỉ làm lúa một vụ. Mùa cấy khoảng tháng 7, tháng 8 hoặc thậm chí là tháng 9. Mùa gặt vào tháng Chạp hoặc phải đợi đến ra giêng tính theo ngày âm lịch. Chính cái gốc rễ của đồng quê đậm tình rơm rạ ấy luôn giữ ấm tâm hồn nghệ sĩ, mà nghiệp cầm ca đôi khi nó nghiệt ngã đến tận cùng.

Sứ mệnh lịch sử của con trâu trong nền sản xuất nông nghiệp đã chấm hết, công lao của nó cũng được thừa nhận, sẽ không còn điều gì bàn cãi nữa. Song, có một điều không ai ngờ tới là khi con trâu vắng bóng trên đồng ruộng, truyền thống canh tác lúa một vụ biến mất. Thay vào đó là cơ khí máy móc, khoa học tiên tiến để xoay vòng mặt đồng mỗi năm ba vụ, nhưng người nông dân thì chẳng giàu hơn nếu chỉ biết sống dựa vào cây lúa.

Hồn quê mỗi ngày một nhạt nhòa đi, tình người với đất không còn gắn bó máu thịt như ngày xưa nữa. Chưa bao giờ bằng khoán đất của nông dân nằm ở ngân hàng nhiều như hiện nay. Và, cũng chưa bao giờ người nông dân bán đất rời quê cũng như đang có ý định lìa quê nhiều như hiện nay.

Ngày xưa, đất miền Tây Nam bộ sản sinh ra những câu ca dao đầy niềm tự hào, hành diện:

*Cần Thơ gạo trắng nước trong  
 Ai đi đến đó lòng không muốn về.*

*Hoặc gạo nghệ:*

*Bạc Liêu ăn cá bỏ đầu.*

*Sài Gòn thấy vậy xô xâu mang về.*

Giờ thì người dân đồng bằng châu thổ Cửu Long, năm sau nhiều hơn năm trước, lần lượt khăn gói rời bỏ quê xứ làm những cuộc “Đông Tiến” về miền đất đỏ tìm phương kế sống. Người ta có nhiều lý do để giải thích về những hiện tượng bất thường của xã hội nông thôn trong thời kỳ hội nhập. Nhưng sự mất đi, xuống cấp văn hóa truyền thống ở làng quê thì không dễ gì bù đắp được.



CÓ LẼ CHÚNG TÔI THUỘC THỂ HỆ CON CHÁU NÔNG DÂN CUỐI CÙNG GẮN BÓ VỚI HÌNH ẢNH LÀNG QUÊ “CON TRÂU ĐI TRƯỚC CÁI CÀY THEO SAU”. CHÚNG TÔI MANG THEO MỚ HÀNH TRANG ẤY TỪ LÀNG QUÊ RA PHỐ CHỢ ĐỂ TRỞ THÀNH NHỮNG THỊ DÂN, ĐỂ RỜI VỚI BAO TẮT BẬT CÔNG VIỆC CỦA THƯỜNG NGÀY, CÁI TÌNH QUÊ ẤY CỨ LẮNG SÂU TRONG KÝ ỨC. ĐÔI LÚC THÀNH THOI, ĐƯỢC NGỒI LẠI VỚI BẠN BÈ ĐỒNG HUƠNG ĐỒNG KHÓI, MỖI NGƯỜI KỂ LẠI MỘT VÀI MẪU CHUYỆN QUÊ, MỚI QUÁ NỬA ĐÔI NGƯỜI MÀ CỨ NHU CỔ TÍCH.

Tôi có thằng em cùng quê rời bỏ nơi chôn nhau cắt rốn của mình, dắt díu cả nhà lên Tây Ninh sinh sống, thề độc một câu không bao giờ về xứ. Vậy mà năm nào cũng vậy, khi trời lập đông, nó đều gọi điện thoại cho tôi: “Anh ơi, gió chướng về rồi!”. Gió chướng về rồi nghĩa là một năm sắp hết, Tết sắp đến. Cái khúc giao mùa muôn thuở ấy, cũng muôn thuở làm cho người xa xứ nhớ quê. Nhưng nỗi nhớ quê của những kẻ xa quê như chúng tôi bây giờ không còn là nỗi nhớ về một làng quê hiện hữu. Giống như anh bạn nghệ sĩ mà tôi đã kể ở phần trên, quê hương mà chúng tôi nhớ được khơi dậy từ ngày trong tiềm thức. Đó là những cánh đồng chỉ làm một vụ duy nhất trong năm sắp vào mùa gặt. Những đàn trâu cặm (len) từ những đồng cỏ hoang cũng được đưa trở về làng. Làng xóm bừng lên sinh khí của ngày mùa. Lúa gặt xong, lúa bó được phơi khô trên “cờ” rồi gom chắt “ngổ” lại trên đồng, nhìn giống như một trận đồ-lô-cốt. Bấy giờ thì đến lượt trâu cộ lúa về sân. Trước sân nhà, lúa bó chắt thành



ANH TRẦN VIỆT ĐỨC

những “cà lan” cao ngất như những pháo đài. Từ “cà lan” lúa bó được chắt thành từng “nhã” một. Nhã lúa được chắt một cách khéo léo, tròn vành như chiếc mâm xôi khổng lồ cho trâu đập. Đôi trâu cứ bước đều quanh “nhã” lúa theo vòng tròn xoắn ốc. Thường người ta thích cho trâu đập lúa vào ban đêm, nếu gặp lúc có ánh trăng nữa thì phong cảnh thật hữu tình. Từ đây phải thêm nhiều công đoạn nữa mới ra được hạt lúa sạch trơn, vàng óng để kịp đón mừng năm mới. Cơ cực mà vui, mà đậm ấm. Có bài ca vọng cổ “em bé quê” rất hay, hồi đó thanh thiếu niên vùng quê đều thuộc, tôi còn nhớ có đoạn ca rằng: “Lúa trâu ra đồng ta học bài vẫn ngược. Trâu tắm ao làng ta ôn lại vẫn xuôi. Lo học lo hành cho cha mẹ được vui. Trâu hãy nhớ đừng ham chơi mà giẫm lúa. Bao hạt lúa xanh là bấy nhiêu công khó, mà người với trâu đã cực khổ bao ngày”.

Tết ngày trước ở làng quê trong ký ức chúng tôi không chỉ có áo mới, bánh mứt, dưa, thịt, rộn vang tiếng pháo, mà khắp trên đường làng còn ngát thơm mùi rơm mùa lúa mới, sự nồng hương vị của ấm no, thanh khiết tình nghĩa xóm làng.

Mùng một ăn Tết nhà cha, mùng hai nhà vợ, mùng ba nhà thầy. Ở quê tôi, người ta chọn mùng năm là ngày Tết

trâu. Bữa đó người ta đặt bàn hương án ở chuồng trâu để cúng “ông chuồng, bà chuồng”, dán liên đỏ lên sừng, lên đầu trâu. Ngoài những loại thức cúng như thịt, rượu, bánh trái, ngày Tết trâu đặc biệt phải có bánh quy. “Tậu trâu, cưới vợ, dựng nhà”, con trâu luôn đứng hàng đầu trong sự nghiệp lập thân của người nông dân, như một cửa “nông gia chi bảo”, nhưng rồi cái thời ấy qua đi, hình ảnh “con trâu đi trước cái cày theo sau” bị xem như biểu hiện của một nền kinh tế nông nghiệp bảo thủ, lạc hậu và trì trệ. Nhưng rồi thì người ta cũng nhận ra sự luẩn quẩn của đời người nông dân đâu phải lỗi của “con trâu đi trước cái cày”. Giờ thì đồng đất đã quay vòng mỗi năm ba vụ lúa, mà người nông dân vẫn là đối tượng của xóa đói giảm nghèo. Năm hết, Tết đến, nhìn về nông thôn có chuyện gì vui để nói, ngoài phong vị, tình quê qua ký ức đã mù xa. Xin lần giờ qua tiềm thức, ghi bắt chợt đôi dòng nhân năm Kỷ Sửu, gởi bạn bè thay cho món quà quê!